

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ KỸ NGHỆ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ KỸ NGHỆ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TECHNOLOGY AND TRAINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TECHNOLOGY AND TRAINING.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108759515

3. Ngày thành lập: 28/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5, ngách 20/125 đường Phú Minh, Tổ dân phố Phúc Lý 3, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
5.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá qua Internet và đấu giá khác)	4791
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
24.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
26.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
27.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
28.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
29.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
30.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
31.	Lập trình máy vi tính	6201

32.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
33.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
34.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
35.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn bất động sản; quản lý bất động sản (trừ đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất)	6820
36.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
37.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
38.	Quảng cáo	7310
39.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
40.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710
42.	Đại lý du lịch	7911
43.	Điều hành tua du lịch	7912
44.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
45.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
46.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
47.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
48.	Đào tạo sơ cấp	8531
49.	Đào tạo trung cấp	8532
50.	Đào tạo cao đẳng	8533
51.	Đào tạo đại học	8541
52.	Đào tạo thạc sỹ	8542
53.	Đào tạo tiến sỹ	8543
54.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
55.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

56.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
57.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục, - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, - Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, - Dịch vụ kiểm tra giáo dục, - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. - Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	8560(Chính)
58.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở và việc cung cấp các dịch vụ đáp ứng nhu cầu về thưởng thức văn hóa và giải trí cho khách hàng. Nó bao gồm việc sản xuất, quảng cáo, tham dự, việc trình diễn trực tiếp, các sự kiện hoặc các cuộc triển lãm dành cho công chúng; việc cung cấp các kỹ năng nghệ thuật, kỹ năng sáng tác hoặc kỹ thuật cho việc sản xuất các sản phẩm nghệ thuật và các buổi trình diễn trực tiếp. Tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hoà nhạc và opera hoặc các tác phẩm khiêu vũ.	9000
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ HỒNG NGUYỄN	Số 5, ngách 20/125 đường Phú Minh, Tổ dân phố Phúc Lý 3, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	350.000	3.500.000.000	70,000	013533399	
			Tổng số	350.000	3.500.000.000	70,000		
2	VƯƠNG THỊ CHÍNH	Số 5, ngách 20/125 đường Phú Minh, Tổ dân phố Phúc Lý 3, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	012744611	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
3	VŨ ĐỨC MINH	Số 34 ngõ 97 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	0270450001 16	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ HỒNG NGUYỄN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 20/01/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013533399

Ngày cấp: 10/04/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 5, ngách 20/125 đường Phú Minh, Tổ dân phố Phúc Lý 3, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 5, ngách 20/125 đường Phú Minh, Tổ dân phố Phúc Lý 3, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội